

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

ĐƠN VỊ: Khoa Kỹ thuật Cơ – Điện và Máy tính

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

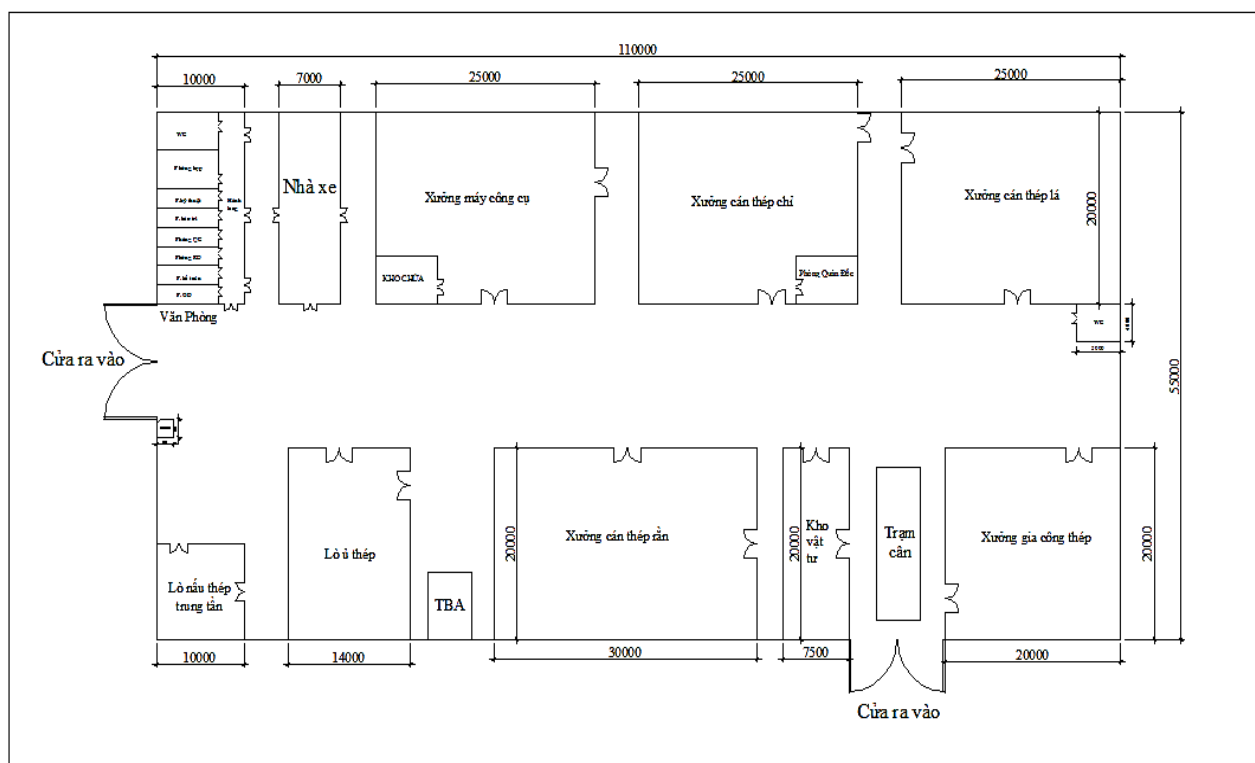
Tên học phần:	Cung cấp điện		
Mã học phần:	71ELEC40553	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	242_71ELEC405533_01		
Hình thức thi: Tiểu luận (không báo cáo)	Thời gian làm bài:	7	ngày
☒ Cá nhân	☐ Nhóm		
<i>Quy cách đặt tên file</i>	<i>Mã SV_Ho và ten SV_CCD</i>		

III. Nội dung đề bài**1. Đề bài**

Thiết kế cấp điện cho một hộ tiêu thụ điện có sơ đồ mặt bằng như hình vẽ.

- Diện tích: 55m x 110m
- Chiều cao: Phân xưởng: 6m

Khu văn phòng: 4m



Bảng Thông Số Các Thiết Bị Trong Nhà Máy

KHMB	Số lượng	Tên thiết bị	P_{dm} (kW)	$\cos\phi$	K_{sd}
LÒ NẤU THÉP TRUNG TẦN					
39	1	Lò nấu thép trung tần	1050	0.4	0.55
41	4	Máy bơm nước	30	0.83	0.6
6	1	Cầu trục	3	0.83	0.07
LÒ Ủ THÉP					
33	1	Lò ủ thép	300	0.93	0.75
XUỞNG CÁN THÉP CHỈ					
18	15	Motor kéo thép chỉ	22	0.83	0.5
34	5	Máy hàn	7	0.7	0.5
XUỞNG GIA CÔNG THÉP					
26	1	Máy cắt thép tấm	50	0.83	0.5
10	2	Máy chặt phôi	10	0.83	0.5
5	1	Máy ép phế liệu thành khối	30	0.8	0.5
30	2	Máy vuốt sắt vuông	7.5	0.8	0.5
XUỞNG CÁN SẮT RẰN (Gồm 2 dây chuyền)					
1	2	Motor quạt lò	3	0.83	0.5
38	2	Bơm dầu đốt lò	3	0.83	0.5
39	1	Motor cán 1	300	0.8	0.5
39	1	Motor cán 2	185	0.8	0.5
19	4	Motor chặt 2 đầu cây sắt	3	0.83	0.5
34	2	Máy hàn	20	0.7	0.5
41	1	Motor bơm nước làm mát	3	0.83	0.6

XUỞNG CÁN THÉP LÁ					
1	1	Motor quạt lò	3	0.83	0.5
38	1	Bơm dầu đốt lò	3	0.83	0.5
39	1	Motor cán	55	0.8	0.5
34	1	Máy hàn	10	0.7	0.5
19	2	Motor chặt 2 đầu cây sắt	3	0.83	0.5
XUỞNG MÁY CÔNG CỤ					
12	2	Máy tiện	10	0.7	0.5
14	1	Máy ép thủy lực	5	0.7	0.5
33	2	Máy mài	3	0.7	0.5
7	2	Pa-lang điện	3.7	0.7	0.07
34	1	Máy hàn	10	0.7	0.5

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

- Nội dung báo cáo phải đầy đủ từ trang bìa đến trang tài liệu tham khảo theo mẫu báo cáo đã được hướng dẫn trong quá trình thực hiện.
- Thiết kế bố trí phần chiếu sáng (chọn đèn, phân bố đèn, đi dây)
- Thiết kế bố trí tủ động lực và nguồn điện cho các thiết bị.
- Tính toán chọn các thiết bị đóng cắt, bảo vệ
- Tính toán chọn dây dẫn
- Lập bảng thống kê các thiết bị chi tiết
- Tất cả sử dụng Font chữ Time - New Roman.
- Báo cáo lưu dưới định dạng **Mã SV_Ho và ten SV_CCD** và upload lên trang thi.
- Chỉ nộp file PDF.

3. Rubric và thang điểm

Tiêu chí chấm điểm và thang điểm (Rubric): chấm theo rubric 3: Đánh giá tiểu luận/bài tập lớn không báo cáo

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt Từ 8,5 – 10 đ	Khá Từ 6,5 – dưới 8,5 đ	Trung bình Từ 5 – dưới 6,5 đ	Yếu dưới 5 đ
Bố cục	20	Đầy đủ các phần từ trang bìa đến tài liệu tham khảo	Thiếu một trong các phần trong bố cục	Thiếu từ 2 phần trong bố cục trình bày trở lên	Thiếu từ 3 phần trong bố cục trình bày trở lên
Nội dung các thành phần	30	Đầy đủ và đáp ứng hoàn toàn các nội dung yêu cầu	Đầy đủ và đáp ứng khá tốt các yêu cầu	Đầy đủ và đáp ứng tương đối các yêu cầu	Không đáp ứng các yêu cầu của tiểu luận
Hình thức	15	Đẹp Rõ ràng Logic Có sự sáng tạo	Chưa đạt một trong các yêu cầu về hình thức	Chưa đạt từ 2 yêu cầu về hình thức trở lên	Không đẹp Chưa rõ ràng Nhiều lỗi trình bày
Lập luận từng nội dung	20	Hoàn toàn chặt chẽ, Logic	Khá chặt chẽ, Logic; còn chỗ chưa rõ ràng	Tương đối chặt chẽ, Logic; có nhiều điểm chưa rõ ràng	Không chặt chẽ, Logic, lập luận không rõ ràng
Kết luận	10	Phù hợp	Khá phù hợp	Tương đối phù hợp	Không phù hợp/Thiếu sót
Thời gian	5	Đúng quy định	Trễ 1 ngày	Trễ 2 ngày	Trễ 3 ngày

Người duyệt đề

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2025

Giảng viên ra đề

TS. Lê Hùng Tiến

Bùi Văn Hiền